TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23 /2018/HS-ST
Ngày 09 -10 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH KON TUM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Hoàng Thị Hòa; Bà Hiêng Thị Hồng;

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2018/TLST – HS ngày 27-8-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 25-9-2018 đối với bị cáo:

Hồ Thị M; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/4/ 1975 tại tỉnh Bình Định. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Nơi ở hiện nay: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ngọc C và bà Phạm Thị H; Từ năm 1994 sống chung với anh Phan Thế T như vợ chồng, đến năm 2012 anh Phan Thế T bỏ đi đâu không biết; Có 04 con chung, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2012 ; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum xử phạt Hồ Thị M 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) về tội "đánh bạc"; Về nhân thân: Tại bản án số 09/HSST ngày 26/4/1994 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum xử phạt Hồ Thị M 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (bị cáo

đã chấp hành xong bản án số 09/HSST ngày 26/4/1994); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/6/2018 đến ngày 17/8/2018 được tại ngoại: Có mặt tại phiên tòa.

-**Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Bà Nguyễn Thị V, anh Võ L, anh Nguyễn Công H; Cùng địa chỉ: Tổ H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Anh Võ Thanh D; Địa chỉ: Tổ B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum;

(Bà V, anh L, anh H, anh D, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Những người làm chứng**: Chị Nguyễn Thị Q; chị Trần Thị Th; Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 18/4/2018 bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn Nh (người sống chung cùng bà V) có xảy ra mâu thuẫn với nhau. Sau đó ông Nh chửi bới, đập phá trong phòng trọ của bà V rồi bỏ đi. Biết chuyện, những người quen của bà V như Nguyễn Công H, Võ L, Võ Thanh D, Hồ Thị M có đến phòng trọ của bà V chơi và động viên. Lúc đó, bà V gọi cho quán bán cà phê cạnh phòng trọ đem về 03 lon nước ngọt và 02 ly cà phê để mọi người cùng uống và có nhờ họ ngồi chơi để nếu ông Nh quay lại thì can dùm. Ngồi lâu nên D khởi xướng việc đánh bài phỏm ăn tiền và lấy tiền ù để trả tiền nước ngọt và cà phê mà bà V đã gọi về. H, L, M đều đồng ý, lúc đó bà V lấy mấy bộ bài tây đã mua sẵn trước đây đưa cho họ để đánh bài. Sau đó D, L, H, M ngồi tại phòng trọ của bà V để đánh bài ăn tiền dưới hình thức phỏm. Cách thức chơi thắng thua như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho 04 người chơi, người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, ba người còn lại sẽ được chia 09 lá bài. Số lá bài còn dư được đặt ở giữa chiếu bạc gọi là "nọc". Sau khi lên bài, người chơi đầu tiên sẽ đánh bớt ra một lá bài, người tiếp theo sẽ "ăn" lá bài đó nếu nhóm hợp với các lá bài khác tạo thành phỏm (là bộ gồm 03 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc khác chất nhưng cùng số). Nếu không ăn thì người chơi tiếp theo sẽ phải bốc một lá bài trong nọc. Sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra một lá bài, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi có một người chơi ù (là khi tất cả 09 lá bài đều có phòm và không còn bài rác). Nếu không có ai ù, sau các vòng chơi theo quy định ván bài sẽ kết thúc và người chơi phải hạ tất cả các phỏm mình đang có. Các quân bài rác (là những lá bài lẻ không thuộc phỏm nào) sẽ được giữ lại để tính

điểm khi kết thúc ván bài. Số điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng các lá A,J,Q,K được tính lần lượt là 1, 11, 12, 13, ai ít điểm nhất sẽ là người thắng cuộc, tùy vào số điểm mà xác định người thua nhì, ba, bét. Người thắng sẽ thu tiền của 03 người thua còn lại, người về nhì phải chung 10.000đ, người về ba phải chung 20.000đ, người về bét chung 30.000đ, người không hạ được phỏm nào gọi là cháy và phải chung 40.000đ, khi ván bài kết thúc bằng hình thức ù thì ba người thua phải chung đồng mức 50.000đ cho người thắng ù và người này phải bỏ vào hộp giấy để giữa chiếu bạc 10.000đ để góp trả tiền cà phê, nước ngọt mà bà V gọi mua.

D, L, H, M bắt đầu chơi bài từ khoảng 20 giờ 30 phút. Trong thời gian này thì bà V và Nguyễn Thị Q (vợ L) có nằm trên giường xem họ đánh bài, sau đó bà V đi chốt cửa ra vào để không cho người nào vào.

Khi đánh bạc, Nguyễn Công H mang theo số tiền 450.000đ để trong ví, H sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi thắng thì H cất tiền vào ví, khi thua lấy tiền trong ví ra trả, quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt H thua 40.000đ. Võ L mang theo số tiền 2.390.000đ, trong đó 2.200.000đ là tiền vợ đưa để trả tiền thuê phòng trọ nên L cất trong ví, không dùng để đánh bạc, còn lại 190.000đ là tiền L dự định sẽ dùng đánh bạc nhưng đến khi bị bắt thì L thắng nhiều hơn thua nên chưa phải lấy tiền ra. Võ Thanh D đem theo trong người 5.200.000đ, trong đó số tiền 4.800.000đ để riêng D dự định trả tiền hàng cho chị Th, chủ quán tạp hóa bán tại chợ huyện N, còn lại 400.000đ D lấy ra để dưới chiếu bạc để chơi. Hồ Thị M đem theo 150.000đ, khi đánh bạc M để hết số tiền này trên chiếu bạc để chơi. Đánh đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an huyện N phát hiện và bắt quả tang. tạm giữ toàn bộ tang vật của vụ án là tiền, 06 vỏ bài và 212 quân bài đã qusử dụng.

Quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 1.190.000đ, trong đó số tiền thu được trên chiếu bạc là 590.000đ, số tiền thu giữ trên người các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 600.000đ. Số tiền cụ thể từng người sử dụng vào mục đích đánh bạc: Nguyễn Công H 450.000đ, Võ L 190.000đ, Võ Thanh D 400.000đ, Hồ Thị M 150.000đ.

Võ L, Võ Thanh D, Nguyễn Công H, Nguyễn Thị V tính tại thời điểm bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc không bị tiền án, tiền sự, số tiền đánh bạc dưới mức

tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT- VKSNH ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, xác định Hồ Thị M chưa chấp hành xong bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích. Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Hồ Thị M về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ 'thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu và tiêu hủy 06 vỏ bài và 212 quân bài đã qua sử dụng; Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 1.190.000đ các đối tượng đã dùng để đánh bạc. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

- Tại phiên tòa bị cáo Hồ Thị M thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Võ Long, Võ Thanh Dũng, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Thị Vượng có lời khai tại hồ sơ về hành vi cũng như số tiền dùng để đánh bạc theo đúng như cáo trạng đã xác định.

-Những người làm chứng chị Nguyễn Thị Q; chị Trần Thị Th có lời khai tại hồ sơ: Chị Q đã khai trực tiếp chứng kiến sự việc Võ L, Võ Thanh D, Nguyễn Công H, Hồ Thị M đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà trọ bà Nguyễn Thị V thuê ở tổ H; Ngoài ra chị Q xác nhận sáng ngày 18/4/2018 có đưa cho anh Võ L (chồng chị) số tiền 2.200.000đ để trả tiền thuê phòng trọ. Chị Trần Thị Th xác nhận Võ Thanh D mua hàng tạp hóa của chị và còn nợ với số tiền 5.450.000đ.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo khóc tại phiên tòa, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo: Chồng bị cáo bỏ mặc một mình bị cáo nuôi các con, năm 2017 con gái bị cáo bị tai nạn giao thông rất nặng, mẹ con không nhà không cửa, sống thuê nay chỗ này mai chỗ khác, công việc thu nhập khó khăn, gia đình túng quẫn, đây cũng là lý do bị

cáo chưa có khả năng để nộp số tiền phạt của bản án trước. Bị cáo xin hứa từ nay về sau không bao giờ phạm pháp nữa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay đủ cơ sở xác định bị cáo Hồ Thị M đã có hành vi đánh bạc với hình thức chơi phỏm được thua bằng tiền cùng Võ L, Võ Thanh D, Nguyễn Công H tại nhà trọ bà Nguyễn Thị V thuê ở tổ H, thị trấn P, huyện N. Thời gian đánh bạc bắt đầu khoảng 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút cùng ngày 18/4/2018 thì bị công an lập biên bản bắt quả tang. Số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cụ thể: Nguyễn Công H 450.000đ, Võ L 190.000đ, Võ Thanh D 400.000đ, Hồ Thị M 150.000đ. Tổng cộng 1.190.000đ (*một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*). Đây là số tiền dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do Hồ Thị M đã phạm tội đánh bạc bị kết án theo bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của bị cáo thể hiện lỗi cố ý, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng và là một tệ nạn xã hội, mang tính sát phạt ăn tiền. Hồ Thị M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Vì vậy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố và bị đưa ra xét xử ngày hôm nay là đúng người, đúng tội.

[3] Đối với các đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc với Hồ Thị M là Võ L, Võ Thanh D, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị V có hành vi chứa chấp việc đánh bạc. Số tiền các đối tượng dùng đánh bạc dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thì các đối tượng này đều không bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; Không bị tiền án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên cơ quan công an xác định tuy có vi phạm pháp luật nhưng là vi phạm hành chính, đã ra quyết định xử phạt Võ L, Võ Thanh D, Nguyễn Công H, mỗi đối tượng 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*); Nguyễn Thị V 7.500.000đ (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) là đúng theo quy định pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử, bị cáo luôn "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; Vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về việc áp dụng hình phạt: Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu năm 1994 bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản", năm 2017 bị kết án về tội "Đánh bạc", chưa chấp hành xong bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 thì lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tại bản án số 31/2017/HSST ngày 24/8/2017 xử phạt tiền đối với bị cáo là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) là hình phạt chính, bị cáo chưa chấp hành hình phạt này, không tổng hợp hình phạt tiền với các loại hình phạt khác theo điểm đ khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai bản án.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền cơ quan điều tra thu giữ và xác định được số tiền này không phải các đối tượng đã dùng vào việc đánh bạc nên đã trả lại ở giai đoạn điều tra cho Võ Thanh D 4.800.000đ; Võ L 2.200.000đ; Nguyễn Thị V 860.000đ, những người này không có ý kiến khác nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Đối với những vật chứng còn lại Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, các điểm b,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: Số tiền 1.190.000đ (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*) các đối tượng dùng vào

việc đánh bạc cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước; Vật chứng là 06 vỏ bài tây và 212 quân bài đã qua sử dụng không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

[7]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Căn cứ khoản 1 các điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định về xử lý vật chứng;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về quyền kháng cáo;

Xử:

1.Tuyên bố bị cáo Hồ Thị M phạm tội "*Đánh bạc*";

Xử phạt Hồ Thị M 06 (*sáu*) tháng tù, được khấu trừ 02 tháng 06 ngày bị tạm giam, thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại 03 (ba) tháng 24 (Hai mươi bốn) ngày; thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 06 vỏ bài tây và 212 quân bài theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2018 giữa cơ quan Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.190.000đ (*Một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2010/0005897 ngày 27/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

3. Về án phí: Buộc Hồ Thị M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước,

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09-10-2018); Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là Võ L, Võ Thanh D, Nguyễn Công H và Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời

hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người liên quan.
- VKSND huyện;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo